

THÔNG BÁO

Về việc học sinh trúng tuyển, nộp hồ sơ làm thủ tục nhập học vào lớp 10 năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-SGDĐT-GDĐT, ngày 30 tháng 6 năm 2025, về việc công bố điểm chuẩn và số lượng trúng tuyển Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk;

Trường THPT Quang Trung thông báo danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10, năm học 2025 – 2026 như sau:

Tổng số học sinh trúng tuyển: 316 học sinh (*có danh sách kèm theo*).

Điểm chuẩn trúng tuyển: Theo danh sách kèm theo Quyết định số 687/QĐ-SGDĐT-GDĐT, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk;

Những học sinh trúng tuyển có tên trong danh sách trên, nộp hồ sơ gốc về trường từ ngày 09/7/2025 đến ngày 10/7/2025 (theo giờ hành chính) để nhà trường kiểm tra, đối chiếu, làm thủ tục nhập học. Hồ sơ gồm:

1. Bản sao Giấy khai sinh;
2. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.
3. Học bạ;
4. Thẻ Căn cước/Căn cước công dân/Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh (bản photo).
5. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp, minh chứng về cộng điểm khuyến khích và đối tượng tuyển thẳng, giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới (*nếu có*);

Hồ sơ được bỏ vào 01 túi bì đựng.

Đề nghị học sinh nộp hồ sơ, làm thủ tục nhập học đúng thời hạn quy định. Sau thời gian trên, nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm.

Nơi nhận:

- Dán bảng thông báo;
- Đăng Website trường;
- Các trường THCS trong huyện;
- HS trúng tuyển;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN THÀNH MAI

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Thông báo số 15/TB-THPTQT, ngày 08/7/2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Quang Trung)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/ TH&THCS	Quận/huyện trường THCS	Điểm các môn thi			Điểm UT	Điểm KK	Tổng điểm	Ghi chú
						Điểm T.Anh	Điểm Văn	Điểm Toán				
1	530166	Trần Phạm Khánh Thy	27/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	10	8.5	9			27.5	
2	350014	Vũ Thị Văn Anh	23/07/2010	THCS và THPT Đông Du	Thành phố Buôn Ma Thuột	9.25	8	8.5			25.75	
3	530128	Lê Thị Bảo Ngọc	04/05/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	9.5	8.25	8			25.75	
4	350291	Lê Thị Phương Trâm	27/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	8.25	8.75	8.75			25.75	
5	350304	Hoàng Ngọc Tuấn Tú	18/05/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	8.75	8	9			25.75	
6	530738	Ngô Tú Uyên	20/06/2010	THCS và THPT Đông Du	Thành phố Buôn Ma Thuột	9.25	8	8.25			25.5	
7	350175	Hà Diệu Linh	30/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	9.25	7.75	8.25			25.25	
8	350247	Nguyễn Văn Anh Phúc	10/03/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	8.5	8	8.5			25	
9	530408	Nguyễn Trinh Minh Ngọc	15/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	8.5	8	8.25			24.75	
10	350296	Trần Ngọc Bảo Trinh	18/09/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	8.25	8	8.5			24.75	
11	350204	Phạm Bảo Nhi	28/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	7.25	8.5	8.75			24.5	
12	350065	Nguyễn Duy Chức	19/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	9.5	5.75	9			24.25	
13	530803	Nguyễn Văn Phú An	14/11/2010	THCS và THPT Đông Du	Thành phố Buôn Ma Thuột	7.75	7.5	8.75			24	
14	350183	Hồ Tấn Thiên Minh	12/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	9.25	7	7.75			24	
15	350109	Trần Hồ Phương Hân	13/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	7	8	8.75			23.75	
16	530637	Nguyễn Thụy Minh Châu	26/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	7.75	7.25	8.5			23.5	
17	350195	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	27/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	7.75	7.75	8			23.5	
18	350305	Trần Tuấn Tú	13/07/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	8.5	6.25	8.75			23.5	
19	350064	H Chuân Niê	08/01/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6.25	7.75	8.25	1.0		23.25	
20	350125	Đoàn Ngọc Huy	09/02/2010	TH, THCS VÀ THPT VICTORY	Thành phố Buôn Ma Thuột	8.75	6.75	7.75			23.25	
21	350320	Trà Siu Zin	15/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	7.5	8.25	1.0		23.25	
22	350131	Nguyễn Văn Hưng	03/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	8.5	7	7.5			23	
23	350279	Đỗ Đức Thiện	02/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	7	7	8.75			22.75	
24	350319	Võ Ngọc Tường Vy	09/09/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	7.5	7	8.25			22.75	
25	350114	Phạm Thảo Hiền	04/03/2010	THCS Ea HNin	Huyện Cư Kuin	8.5	8	6			22.5	
26	530431	Nguyễn Tấn Thuật	27/02/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.75	8	7.5			22.25	
27	350201	Nguyễn Trần Tiến Nhật	07/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	6.75	8.75			22	
28	350248	Trần Thiên Phúc	28/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	7	8.75			22	
29	350257	Nguyễn Hoàng Diễm Quỳnh	16/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	7.5	8			21.75	
30	350259	Phan Thị Ngọc Quỳnh	05/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	5.75	7.25	8.75			21.75	
31	350258	Hà Nguyễn Như Quỳnh	10/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.75	6.25	8.75	1.0		21.75	
32	350046	Lê Hồng Ân	15/05/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.25	7.5	8.75			21.5	
33	350116	Y Kha Hmok	05/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	9.25	4.25	7	1.0		21.5	
34	350123	Nguyễn Thị Kim Huệ	10/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	6.5	8.75			21.5	
35	350274	Võ Nguyễn Thảo	31/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6	7.5	8			21.5	
36	350292	Thái Nguyễn Bảo Trân	22/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	5.25	7.5	8.75			21.5	
37	350006	Nguyễn Thu An	27/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	7.5	7.25	6.5			21.25	
38	350142	H Bitha Kbuor	24/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	8	7.5	4.75	1.0		21.25	
39	350126	Nguyễn Đoàn Đức Huy	09/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	6.42	8.25			21.17	
40	350254	Phạm Trọng Anh Quân	03/01/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6.5	6	8.5			21	
41	350300	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	15/07/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6.5	8.5	6			21	

42	350314	Hồ Đức Việt	25/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	6.25	8.5			21	
43	350047	Phạm Dương Quốc Bảo	01/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	5.5	6.75	8.5			20.75	
44	350122	Lê Thị Ngọc Huệ	17/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5	8	7.75			20.75	
45	350070	Chu Ngọc Anh Dương	14/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	7	6	7.5			20.5	
46	350189	Bùi Vũ Thảo My	02/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.75	8	7.75			20.5	
47	350275	Trần Thị Phương Thảo	31/03/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6.5	6	7.75			20.25	
48	350289	Nguyễn Thị Hoài Thương	12/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.5	7.25	7.5			20.25	
49	350066	Nguyễn Công Cường	09/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	7	5.25	7.75			20	
50	350130	Nguyễn Trần Diệu Huyền	09/09/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	6.5	7			20	
51	350241	Nguyễn Việt Tiến Phát	22/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.5	8	7.5			20	
52	350311	H' Tuyết Niê	28/08/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	7.25	7	4.75	1.0		20	
53	530597	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	01/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.25	7	7.5			19.75	
54	350110	Võ Ngọc Gia Hân	30/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	7	6			19.5	
55	350249	Ngô Ngọc Phúc	11/08/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	6.5	6	7			19.5	
56	350277	Đinh Hồ Bảo Thi	12/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.75	6.75	8			19.5	
57	350293	Trần Gia Trí	10/03/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	7.25	5	7.25			19.5	
58	350199	Giáp Phạm Thảo Nguyên	08/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.75	5.25	6.25	1.0		19.25	
59	350246	Võ Văn Phong	12/01/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.5	7	6.75			19.25	
60	350162	Trần Văn Kiên	23/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	6.5	8			18.75	
61	350202	Nguyễn Gia Nhi	08/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	7.5	5			18.75	
62	350207	Lý Hảo Nhiên	25/07/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.75	5.5	6.5	1.0		18.75	
63	350045	Trần Bảo Hoài Ân	17/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.75	7	6.75			18.5	
64	350129	Võ Thị Mai Huyền	30/12/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	6	7.75	4.75			18.5	
65	350191	Trần Thị Li Na	17/11/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	6	6.5	6			18.5	
66	350261	Niê Quỳnh	08/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	7.25	6.5	3.75	1.0		18.5	
67	350117	Vũ Đăng Hòa	08/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	6.75	6.25	1.0		18.25	
68	350187	Đinh Bảo My	21/03/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.5	6.5	6.25			18.25	
69	350112	Nguyễn Ngọc Hân	12/03/2010	THCS PHAN BỘI CHÂU	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.5	7.25	4.25	1.0		18	
70	350190	Mai Hà My	26/05/2010	THCS PHAN BỘI CHÂU	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.25	5.5	7.25			18	
71	350050	Nguyễn Gia Bảo	06/05/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6	6.25	5.5			17.75	
72	350156	Trần Mậu Khoa	15/09/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	6.75	4.25	6.75			17.75	
73	350245	Bùi Tiến Phát	17/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.25	6.25	6.25			17.75	
74	350286	Trần Thị Anh Thư	05/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	7	6.75			17.75	
75	350310	Phạm Ngọc Anh Tuyết	24/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.25	6.75	6.75			17.75	
76	350075	Lưu Tân Đức	18/10/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	6.75	5	4.75	1.0		17.5	
77	350198	Hứa Thảo Nguyên	05/11/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	7	5	4.5	1.0		17.5	
78	350208	Nguyễn Thị Hồng Như	17/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.5	6.25	5.75			17.5	
79	350243	Nguyễn Tấn Phát	13/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.5	6.25	5.75			17.5	
80	350265	Hà Tân Sơn	02/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	6.75	6.5			17.5	
81	350011	Thái Mỹ Anh Eban	04/06/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.5	6.75	4	1.0		17.25	
82	350048	Lương Gia Bảo	13/04/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	5.25	5.5	6.5			17.25	
83	350015	Nguyễn Quỳnh Anh	09/02/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	6	7	4			17	
84	350062	Phạm Nguyễn Bảo Châu	06/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	5.25	4.25	1.0		17	
85	350069	Dương Thị Dĩnh	01/01/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	5	4.25	6.75	1.0		17	
86	350253	Phan Minh Phương	18/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5	5.5	5.5	1.0		17	
87	350295	Nguyễn Phạm Xuân Triệu	23/12/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.5	5.5	6			17	
88	350262	Võ Thị Minh Quỳnh	29/04/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3	5.25	8.5			16.75	
89	350303	Bùi Quang Trường	16/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.75	6.5	5.5			16.75	
90	350205	Lê Thị Yến Nhi	02/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.5	6.42	4.75	1.0		16.67	
91	350192	Lê Sỹ Phương Nam	30/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	6.25	6.75			16.5	
92	350237	Nguyễn Thị Hà Ny	30/05/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	5	6.25	1.0		16.5	

93	350297	Phan Thị Thanh Trúc	25/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	7	6.25			16.5
94	350102	Phan Khắc Trường Giang	04/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.75	6.25	5.25			16.25
95	350252	Nguyễn Tiến Phước	20/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	6.5	6.5			16.25
96	350266	Lê Xuân Sơn	10/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5	5.25	6			16.25
97	350287	Bùi Thị Anh Thư	24/11/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.75	6.25	5.25			16.25
98	350012	Trần Hữu Việt Anh	14/08/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.25	6.75	5			16
99	350051	Bùi Quốc Bảo	07/02/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.75	6	5.25			16
100	350188	Nguyễn Trà My	16/08/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.25	5.75	5			16
101	350067	Đoàn Ngọc Diện	29/06/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.75	4	6			15.75
102	350115	Hồ Viết Hiếu	22/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.5	5.25	4			15.75
103	350264	Trần Thị Thùy Sáng	28/11/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	5.75	7.25			15.75
104	350282	Nguyễn Trần Phú Thịnh	06/08/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3	6.5	6.25			15.75
105	350179	Phạm Thị Yến Ly	20/11/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.5	6.5	4.5			15.5
106	350193	Đào Trần Bảo Nam	05/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	6.75	5			15.5
107	350318	Trần Lê Vy	15/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.5	7.5	3.5			15.5
108	350076	Trần Lê Anh Đức	05/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.75	4	5.5			15.25
109	350176	H Lo Ra Niê	04/04/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.75	6.75	3.75	1.0		15.25
110	350185	H Phương Nghi Mlô	09/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	6.5	4.25	1.0		15.25
111	350288	Ngô Thị Kim Thương	26/08/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.5	6.75	5			15.25
112	520260	Y Trương Khuôr	16/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.25	6.25	3.5	1.0		15
113	350158	Hồ Anh Khoa	06/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.5	5.5	5			15
114	350210	Lê Trần Tổ Ni	01/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	5.5	4.25	5.25			15
115	350267	Trần Hồng Sơn	27/05/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.5	5.75	5.75			15
116	350285	Đàm Phương Thủy	01/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	5	5.5	1.0		15
117	350278	Nguyễn Văn Thiện	07/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.75	6.25	3.75			14.75
118	350061	H Thuận Bĩa	01/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	6	3.5	1.0		14.5
119	350119	Nguyễn Văn Hoàng	05/10/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4	5.75	4.75			14.5
120	520261	Y Khương Khuôr	16/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4	6	3.5	1.0		14.5
121	350172	H Suzin Kriêng	19/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4	5.75	3.75	1.0		14.5
122	350242	Trần Thái Phát	31/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	5	5.75			14.5
123	350272	Nguyễn Huy Thành	17/07/2010	Trường THCS Chư Quỳnh	Huyện Cư Kuin	4.25	4.75	5.5			14.5
124	350008	Võ Thị Xuân Anh	07/05/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	6.75	4.25			14.25
125	350058	H Si Bé Bĩa	25/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4	5.75	3.5	1.0		14.25
126	350059	H Vely Bĩa	02/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	6.25	3	1.0		14.25
127	350073	H Đê Ra Btô	07/07/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.25	5.25	3.75	1.0		14.25
128	350206	Huỳnh Diệp Yến Nhi	09/08/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.25	6.75	3.25			14.25
129	350298	Bùi Minh Trúc	08/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	6	4.5			14.25
130	350055	H Kim Khánh Bkrông	08/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.5	6.25	2.25	1.0		14
131	350063	Nguyễn Thị Minh Châu	19/04/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.5	4.5	5			14
132	350106	Lương Mạnh Hải	13/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	1.5	5	7.5			14
133	350128	Hoàng Gia Huy	19/09/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.25	7	4.75			14
134	350197	Nguyễn Bình Như Ngọc	19/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	4.75	5.25			14
135	350203	Cù Thị Yến Nhi	01/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	4	5.75	4.25			14
136	350256	Trần Minh Quyền	12/08/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.5	4	5.5			14
137	350276	Nguyễn Thắng	22/10/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3	6	5			14
138	350271	Nguyễn Châu Tuệ Thanh	18/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	5.5	4.75			14
139	350273	Nguyễn Chung Phương Thảo	01/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	5.75	4.75			14
140	350281	R Cẩm Nguyễn Văn Thịnh	09/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	5.5	5	1.0		14
141	350284	Trần Hòa Thuận	29/05/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4	4.75	5.25			14
142	350026	H' Han Aỹn	10/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	5.25	4.25	1.0		13.75
143	350085	H Nan Eban	19/08/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4	5.75	2.75	1.0		13.5

144	350113	Hoàng Thị Thu Hiền	15/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.25	4.75	3.5			13.5
145	350167	H Mãng Kơ	03/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.5	5.75	4.25	1.0		13.5
146	350269	Ngô Bảo Tâm	21/04/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	5.25	5			13.5
147	350299	Nguyễn Thị Thanh Trúc	19/10/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4.75	4.5	4.25			13.5
148	350317	Nguyễn Hoàng Vũ	03/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	5.25	4.75	3.5			13.5
149	350020	H' Suzi Ayun	13/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	6	3.5	1.0		13.25
150	350161	H Khuê Eban	04/01/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.25	6	4	1.0		13.25
151	350196	Nguyễn Bảo Ngọc	11/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	7	2.75			13.25
152	350049	Trần Gia Bảo	19/05/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	6.25	3.75	3			13
153	350177	Trần Văn Nhật Long	31/10/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	4	5.25	3.75			13
154	350236	H - Thô Ny - E Nuôi	01/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.25	5.75	2	1.0		13
155	350255	Võ Hoàng Quân	03/03/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4	5.25	3.75			13
156	350260	Nguyễn Mỹ Như Quỳnh	04/10/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	6	4.25			13
157	350312	Hoàng Ngọc Phương Uyên	24/05/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	2.75	5.5	3.75	1.0		13
158	350077	H' E Ly Na Niê	05/10/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.75	5.5	2.5	1.0		12.75
159	350159	Nguyễn Đăng Khoa	01/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	4.25	6			12.75
160	350166	H Tra Kơ	07/08/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	5	3.25	1.0		12.75
161	350308	Trương Minh Tuấn	30/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	5	3.75	1.0		12.75
162	350035	H Yumi Ayun	27/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	5.5	1.75	1.0		12.5
163	350133	Y Hữu Buôn Tô	31/10/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	5	3.25	1.0		12.5
164	350170	H' Trang Kriêng	16/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	5	3.5	1.0		12.5
165	350022	H' Thư - Ayun	12/12/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.25	4.5	2.5	1.0		12.25
166	350029	H' Kaphi Ayun	30/06/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	3.25	4.5	1.0		12.25
167	350060	H Va Len Bă	17/11/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	5	4	1.0		12.25
168	520162	H' Phên Eñuôi	04/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	5.75	2.25	1.0		12.25
169	350132	H Hương Miô	15/10/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	5	3	1.0		12.25
170	350153	Y Win Kđoh	13/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	4.5	3	1.0		12.25
171	350180	Nguyễn Minh Mạnh	11/12/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.75	5.5	3			12.25
172	350313	H' Viên Buôn Yă	02/11/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	4.5	4	1.0		12.25
173	350270	Phạm Văn Thanh	20/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	4	6.25	1.75			12
174	350280	Nguyễn Văn Thịnh	05/12/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	4.5	5.25			12
175	350283	Nguyễn Gia Thịnh	11/03/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	4	3	5			12
176	350078	Y Ly An Eban	14/05/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.75	5	2	1.0		11.75
177	350121	H Xuân Liêng Hót	18/04/2010	THCS PHAN BỘI CHÂU	Thành phố Buôn Ma Thuột	2	6.5	2.25	1.0		11.75
178	350222	Y Nivan Niê	19/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	4.25	2.25	1.0		11.75
179	350134	Triệu Dong Jim	28/01/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	3	4.5	3	1.0		11.5
180	350145	H Mỹ Trinh Kbuôr	28/09/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	6.25	2	1.0		11.5
181	350178	Đinh Xuân Long	23/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	4.5	3			11.5
182	350213	H Sian Niê	09/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	3.75	2.5	1.0		11.5
183	350007	Nguyễn Trọng Hà An	19/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.5	4.25	2.5			11.25
184	350042	Ka Thu Ly Ayun	09/12/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	4.5	2.25	1.0		11.25
185	350054	Nguyễn Đức Bình	24/04/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	4	3.5			11.25
186	350186	H Như Ngọc Miô	09/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	6	2	1.0		11.25
187	350200	Lê Bá Quý Nhân	26/01/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	5.5	2.5			11.25
188	350233	H' Na Mi Niê	18/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	4.75	2.75	1.0		11.25
189	350239	H Oanh Ayun	15/06/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	3.5	3.5	1.0		11.25
190	350088	H' Nira Eban	17/07/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	5.5	1	1.0		11
191	350136	H Un Ha Kbuôr	31/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	3	3.5	1.0		11
192	350230	H' An Niê	25/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	4.75	3.75	1.5	1.0		11
193	350250	Y Trần Bảo Phúc Kbuôr	26/09/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	3.75	3.5	1.0		11
194	350290	Bùi Văn Tính	13/07/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	3.25	5			11

195	350301	Lê Nhất Trung	25/09/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3	4.5	2.5	1.0		11	
196	350307	Nguyễn Hoàng Tuấn	01/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	5	3.5			11	
197	350001	Y Đức Adrong	10/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4	3.5	2.25	1.0		10.75	
198	350016	Y - Trí Arul	09/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.75	4	3	1.0		10.75	
199	350032	H Nga Ayũn	26/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.5	5	2.25	1.0		10.75	
200	350081	H' Sin Zi Eban	25/01/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3	3.75	3	1.0		10.75	
201	350107	Nguyễn Thị Thanh Hằng	28/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	1	5.75	4			10.75	
202	350124	Nguyễn Bảo Hùng	07/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	4.5	3			10.75	
203	350139	H' Nhi Kbuôr	03/03/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3	4.25	2.5	1.0		10.75	
204	350147	H' An Kbuôr	07/07/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.25	5.25	2.25	1.0		10.75	
205	350165	Y - Thiên Knul	06/01/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4	3.5	2.25	1.0		10.75	
206	350184	H Jule Miô	01/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	5.75	1.75	1.0		10.75	
207	350316	Y Vinh Niê Buôn Rit	21/02/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.5	4	2.25	1.0		10.75	
208	350090	H Boer Eban	25/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.75	4.5	1.25	1.0		10.5	
209	350151	Y Phiat Niê Kđăm	14/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	4.75	2	1.0		10.5	
210	350181	H' Naly- Mdrang	02/08/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3	4.25	2.25	1.0		10.5	
211	350209	Y Nhược Niê	11/11/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3	4.5	2	1.0		10.5	
212	350309	Nguyễn Quốc Tuấn	24/03/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.25	4.5	3.75			10.5	
213	350018	H' Thanh Hà- Arul	18/02/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.25	4	3	1.0		10.25	
214	350031	H' Mlăi Ayũn	14/04/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3.75	3.25	2.25	1.0		10.25	
215	350096	Y Tri Eban	08/01/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3	4.75	1.5	1.0		10.25	
216	350111	Huỳnh Võ Bảo Hân	28/07/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4.5	3.75	2			10.25	
217	350141	Y Hao Kbuôr	24/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4.25	3.25	1.75	1.0		10.25	
218	350164	H Kim Anh Niê	10/08/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	3.75	2.75	1.0		10.25	
219	350056	H' Sương Bkrông	13/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.5	3	3.5	1.0		10	
220	350071	Trần Văn Đạo	16/08/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4.75	2.5	2.75			10	
221	350091	Nguyễn Hữu Bình Eban	17/01/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4	3.5	1.5	1.0		10	
222	350135	Y Ju Min Eban	12/06/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.5	3.75	2.75	1.0		10	
223	350137	H Quân Kbuôr	27/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	3.75	2.75	1.0		10	
224	350240	Hoàng Văn Phát	15/06/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.5	4.75	2.75			10	
225	350037	Y Sêla Ayũn	11/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	3	2.25	1.0		9.75	
226	350053	Nguyễn Thị Hà Bình	12/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3	2.5	4.25			9.75	
227	350154	Tôn Thất Vũ Khang	18/08/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2	3.25	4.5			9.75	
228	350169	Y Phi Ưng Kpor	10/11/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4.25	2.5	2	1.0		9.75	
229	520439	H Linh Nga Niê	11/09/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.75	4.75	1.25	1.0		9.75	
230	350044	Y Y Tinh Ayũn	27/06/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.5	4.25	1.75	1.0		9.5	
231	350097	H Cơm Eban	06/04/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3.25	3.25	2	1.0		9.5	
232	350098	H' Diêu Eñuôi	24/10/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.75	5	0.75	1.0		9.5	
233	350101	Y - Tú Eñuôi	01/06/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.75	3.75	2	1.0		9.5	
234	350244	Phạm Tấn Phát	03/06/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	3.75	3			9.5	
235	350315	Y Viêt Niê	28/11/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.5	2.5	3.5	1.0		9.5	
236	520599	Y - Sahin Eban	18/02/2010	PTDT Nội trú THCS Krông Pắc	Huyện Krông Pắc	0.25	4.75	3.5	1.0		9.5	Tuyển Thăng
237	350010	Trần Tuấn Anh	05/02/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	4	2.25	2	1.0		9.25	
238	350009	Trương Ngọc Anh	26/10/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.5	3	2.75			9.25	
239	350024	Y Khiêm Ayũn	26/02/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2.25	3.5	2.5	1.0		9.25	
240	350036	H Duyệt Ayũn	12/09/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	3.75	2.25	1.0		9.25	
241	350025	Y - Duy Ayũn	30/11/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	4.5	3	0.75	1.0		9.25	
242	520157	Y Yêm Eban	31/08/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2	4	2.25	1.0		9.25	
243	350146	Y Na Tha Kbuôr	16/02/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	3.5	2.25	2.5	1.0		9.25	
244	350160	Lê Minh Khôi	02/04/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	5.75	0.75			9.25	
245	350234	H Tiếp Niê	30/07/2010	THCS TRẦN VĂN ON	Huyện Krông Pắc	2	3.75	2.5	1.0		9.25	

246	520022	H Loan Ayũn	29/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	4.5	0.5	1.0		9	
247	350033	H Nhuel Ayũn	02/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	4.25	1.5	1.0		9	
248	350094	Y Rion Éban	30/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	4.25	1	1.0		9	
249	350092	Y Khim Éban	26/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	3.25	1.5	1.0		9	
250	350108	Nguyễn Khả Gian Hân	24/02/2010	TH và THCS LÊ VĂN TÂM	Huyện Krông Pắc	3.25	3.75	2			9	
251	350212	Y Kiêm Niê	23/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	3	1.75	1.0		9	
252	350228	H Muôn Niê	22/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	3.75	1.5	1.0		9	
253	350002	Y Trung Adrõng	23/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	3.5	2	1.0		8.75	
254	350013	Phạm Ngọc Anh	19/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	3.75	2.25			8.75	
255	350057	H Nhã Byã	05/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	3	1.5	1.0		8.75	
256	350080	H' Hân Zi Éban	14/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2	4.25	1.5	1.0		8.75	
257	350095	H Dia Éban	16/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	4	0.5	1.0		8.75	
258	350099	H Trâm Énuol	24/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	3.25	1	1.0		8.75	
259	350138	Y Thi Thiên Kbuôr	03/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	1.75	2.5	3.5	1.0		8.75	
260	350149	H Phình Kbuôr	11/11/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	3	1.25	1.0		8.75	
261	350155	Nguyễn Võ Minh Khang	12/05/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	4.5	1.75			8.75	
262	350231	Y Pan Niê	18/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	2.75	2.5	1.0		8.75	
263	350251	Bùi Đình Phước	06/10/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	2.75	3.25			8.75	
264	350321	H' Zõnhi Niê	26/06/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	3.5	2	1.0		8.75	
265	350294	Võ Quang Trí	27/03/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2	2.33	4.25			8.58	
266	350034	Y - Huãng Ayũn	08/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.5	3.25	1.75	1.0		8.5	
267	350043	H Tươi Ayũn	11/07/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	2.75	1.5	1.0		8.5	
268	350148	H' Phạm Ý Nhi Kbuôr	13/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.75	3.25	0.5	1.0		8.5	
269	350157	Nguyễn Trần Đăng Khoa	22/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	3.25	2			8.5	
270	350171	H Hình Kriêng	18/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	3.25	1.25	1.0		8.5	
271	350215	H' Hao Niê	18/07/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	2.75	1.5	1.0		8.5	
272	350030	H Ly Duel Ayũn	05/06/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	2.75	1.5	1.0		8.25	
273	350268	Nguyễn Sun Ny	26/01/2009	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	2.75	3.5	2			8.25	
274	350306	Lã Minh Tú	16/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	2.25	2.75	1.0		8.25	
275	350005	Y Guel Adrõng	17/05/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.25	2	1.75	1.0		8	
276	350082	H Noel Éban	25/12/2009	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.5	2.75	1.75	1.0		8	
277	350140	Y Kain Kbuôr	05/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	1.75	2	3.25	1.0		8	
278	350224	Y Ngõ Niê	01/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	2.75	1.5	1.0		8	
279	350083	Y Đăk Éban	02/11/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1.75	3	2	1.0		7.75	
280	350144	Y Vi Kbuôr	13/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.25	2	1.5	1.0		7.75	
281	350152	Y Phan Niê Kđăm	24/03/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	2.25	1.75	1.0		7.75	
282	350219	Y - Jian Niê	17/12/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	2	2	1.0		7.75	
283	350225	Y Thơi Niê	31/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.25	3	1.5	1.0		7.75	
284	350214	H' Đăng - Niê	06/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	2.75	1.75	1.0		7.75	
285	350238	H Ny Niê	07/06/2010	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	1	3.75	2	1.0		7.75	
286	350028	Y Tiu Ayũn	18/02/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2	2.75	1.75	1.0		7.5	
287	350182	Lê Thị Kim Mên	26/06/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	3.75	0.75			7.5	
288	350216	H Sa Niê	30/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	2.5	1.5	1.0		7.5	
289	350229	Y- Phun Niê	01/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	2.75	1.5	1.0		7.5	
290	350019	Y Châu Arul	10/08/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1.75	2	2.5	1.0		7.25	
291	350041	H Lyvea Ayũn	03/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2	3.75	0.5	1.0		7.25	
292	350103	Nguyễn Thị Cẩm Giang	17/04/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	4.25	0.5			7.25	
293	350118	Lê Ngọc Hòa	20/10/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3.5	1.5	2.25			7.25	
294	350223	H Đêla Niê	26/12/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	2.5	1.25	1.0		7.25	
295	350086	Y K Phôi Éban	09/03/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	2	1	1.0		7	
296	350105	H Ha Ni Éban	23/11/2009	THCS Eatu	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	2.25	0.5	1.0		7	

297	350143	H Như Kbuôr	20/04/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3.5	1	1.5	1.0		7	
298	350217	Y Săng Niê	17/11/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1.5	2.5	2	1.0		7	
299	350004	Y Triệu Adrông	30/07/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2	1.75	2	1.0		6.75	
300	350039	H' Tâm Nhi Ayũn	14/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	1.75	1	1.0		6.75	
301	350211	H Trang Niê	07/05/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	3	1.75	1	1.0		6.75	
302	350023	Y Bảo Ayũn	01/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1.75	2.25	1.5	1.0		6.5	
303	350174	Đỗ Thị Thùy Linh	23/02/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.5	2.5	1.5			6.5	
304	350220	H Iết Niê	10/01/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1.5	1.75	2.25	1.0		6.5	
305	350226	Y Dự Niê	29/05/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	3	1.5	1	1.0		6.5	
306	350079	Y Đễ Eban	05/11/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.25	2	1	1.0		6.25	
307	350100	H' Luim - Eñuol	18/10/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.75	1.75	0.75	1.0		6.25	
308	350150	Y A Sa Niê Kđăm	02/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2	1.5	1.75	1.0		6.25	
309	520254	H Za Lin Kbuôr	18/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	2.5	2.25	0.25	1.0		6	
310	350173	H Sơ Quỳnh Ksor	14/09/2010	THCS TRẦN VĂN ƠN	Huyện Krông Pắc	1	2.75	1.25	1.0		6	
311	350302	Trần Nguyễn Minh Trung	04/12/2010	THCS Trần Bình Trọng	Thành phố Buôn Ma Thuột	3.25	1.25	1.5			6	
312	350235	Y Thân Niê	11/12/2009	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	1.25	0.75	1.0		5.75	
313	350038	Y Zôi Ayũn	16/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	0.75	2	1.75	1.0		5.5	
314	350093	Y Yakơ Eban	25/06/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	2.75	0.75	1	1.0		5.5	
315	350089	Y Ngim Eban	02/01/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	1.75	1	1	1.0		4.75	
316	350227	Y Nelly Niê	08/07/2010	THCS Hòa Đông	Huyện Krông Pắc	0.5	1.5	1.25	1.0		4.25	

Danh sách này có 316 thí sinh trúng tuyển.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thành Mai

